| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ A**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 194/2017/QĐST-HNGĐ | *An Nhơn, ngày 19 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 207/2017/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Hồng P, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ A, thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn K, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thị Hồng P và anh Nguyễn Quang T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*** Về con chung:** Có 02 người còn chung tên Nguyễn Thảo T, sinh ngày 19/11/2009; Nguyễn Phúc T, sinh ngày 30/5/2016, hiện đang sống với anh T. Ly hôn, chị P và anh T thống nhất giao 02 con cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị P vì anh T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp

phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung và nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Lê Thị Hồng P tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002749 ngày 07/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A, còn hoàn trả lại cho chị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận***:
- CC THADS thị xã A;
- VKSND thị xã A;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đảm**